

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TIN HỌC MÁY CHỦ VIỄN THÔNG BÁCH KHOA

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP TIN HỌC MÁY CHỦ VIỄN THÔNG BÁCH KHOA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109383907

3. Ngày thành lập: 20/10/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1 đường Mỹ Đình , Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
2.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật) .	6619
3.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
4.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài	7830
5.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi - Dịch vụ thông tin quan mạng viễn thông; dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; - Dịch vụ giải đáp, chăm sóc khách hàng (bao gồm cả qua điện thoại và lĩnh vực viễn thông; trừ dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe)	8220
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại nhà nước cấm)	4620
7.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện - Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
8.	In ấn	1811
9.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
10.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610

11.	Đào tạo trung cấp chi tiết: Dạy nghề	8532
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay.	5229
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
14.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
15.	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7911
16.	Điều hành tua du lịch	7912
17.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
18.	Giáo dục nhà trẻ	8511
19.	Giáo dục mẫu giáo	8512
20.	Giáo dục tiểu học	8521
21.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
22.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
23.	Đào tạo cao đẳng	8533
24.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
25.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
26.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
29.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
30.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4543
31.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
32.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
36.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
37.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
38.	Xây dựng nhà để ở	4101
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102
40.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

41.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
42.	Phá dỡ	4311
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
46.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
47.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
48.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
49.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
50.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
51.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
52.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
53.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi massage (không bao gồm day ấn huyệt , xông hơi bằng thuốc y học cổ truyền)	9610
54.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: Hoạt động của các câu lạc bộ bi-da.	9312
55.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
56.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết : Trồng cây gia vị hàng năm Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
57.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
58.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299
59.	Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động thông tấn , báo chí)	6312
60.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

61.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Khảo sát xây dựng (Điều 59 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); Tư vấn lập quy hoạch xây dựng (Điều 60 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 61 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng (Điều 62 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); Tư vấn quản lý dự án (Điều 63 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); Thi công xây dựng công trình (Điều 65 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); Giám sát thi công xây dựng (Mục 20 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP); Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Điều 67 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp (Điều 44 Nghị định 137/2013/NĐ-CP); Tư vấn giám sát phòng cháy chữa cháy (Điều 41 Nghị định 79/2014/NĐ-CP); Tư vấn lập quy hoạch đô thị (Điều 9 Nghị định 37/2010/NĐ-CP); Lập, đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc; khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập thiết kế, dự toán; lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất (Điều 4 Luật Đấu thầu năm 2013)	7110
62.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
63.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
64.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
65.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
66.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
67.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
68.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
69.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
70.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
71.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
72.	Lập trình máy vi tính	6201
73.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
74.	Hoạt động viễn thông khác	6190
75.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
76.	Bưu chính	5310
77.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
78.	Quảng cáo	7310
79.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

80.	Sửa chữa thiết bị khác chi tiết: Bảo trì hệ thống máy tính.	3319
81.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4610
82.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
83.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: -Môi giới bất động sản -Tư vấn bất động sản	6820
84.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa.	4690
85.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Dịch vụ cung cấp thông tin thị trường, thông tin khoa học kỹ thuật, thông tin kinh tế chuyên ngành, thông tin các hoạt động thể thao.	6399
86.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
87.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Tư vấn về máy tính. Tích hợp mạng cục bộ (LAN), mạng diện rộng (WAN). Quản lý và điều hành hệ thống máy tính của khách hàng và công cụ xử lý dữ liệu; các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.	6202
88.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
89.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy vi tính (bao gồm máy chủ), thiết bị ngoại vi (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9511
90.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện tử và quang học; Sửa chữa và bảo dưỡng máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn, điện tử gia dụng	3313
91.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
92.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim;	4663
93.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

94.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch xây, ngói, đá, cát sỏi; Bán lẻ kính xây dựng; Bán lẻ sơn, véc ni; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh Bán lẻ đồ ngũ kim;	4752
95.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Dịch vụ khách sạn;	5510
96.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5610
97.	Xuất bản phần mềm Sản xuất phần mềm tin học; Gia công các chương trình phần mềm máy tính;	5820
98.	Cho thuê xe có động cơ Cho thuê ô tô;	7710

6. Vốn điều lệ: 83.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRỌNG TOÀN	Khu Quốc Trị, Thị Trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	290.500	29.050.000.000	35,000	0300860009 32	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	290.500	29.050.000.000	35,000		

2	NGUYỄN TIẾN TRUNG	Số nhà 29 ngõ 218 Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	249.000	24.900.000.000	30,000	001090017087
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	249.000	24.900.000.000	30,000	
3	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	Thôn Phú Mỹ, Xã Ngọc Mỹ, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	290.500	29.050.000.000	35,000	017347319
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	290.500	29.050.000.000	35,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 09/10/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 017347319

Ngày cấp: 29/08/2014

Nơi cấp: công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Phú Mỹ, Xã Ngọc Mỹ, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Phú Mỹ, Xã Ngọc Mỹ, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội